

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN TRIỆU PHONG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **593** /UBND-NN

Triệu Phong, ngày **28** tháng 02 năm 2020

“V/v Tổ chức tiêm phòng gia súc,
gia cầm vụ Đông - Xuân năm 2020”

Kính gửi:

- Phòng Nông nghiệp-PTNT;
- Trạm Chăn nuôi - Thú y;
- UBND các xã, thị trấn.

Đầu năm 2020 thời tiết diễn biến phức tạp đã làm ảnh hưởng đến sức chống chịu và phát triển của gia súc, đặc biệt trong năm 2019 và đầu năm 2020 bệnh Dịch tả Châu Phi đã xảy ra trên địa huyện với tổng số gia súc phải tiêu hủy 12.561 con lợn với tổng trọng lượng 738.058 kg. Vì vậy nguy cơ tiềm ẩn phát sinh dịch bệnh và lây lan trên địa bàn là rất lớn.

Thực hiện Chỉ thị số: 2349/CT-BNN-TY ngày 06/8/2008 của Bộ Nông nghiệp & PTNT về việc đẩy mạnh công tác tiêm phòng vacxin cho đàn gia súc, gia cầm. Thực hiện Kế hoạch số 169/KH-SNN ngày 10/02/2020 của Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Quảng Trị về việc tiêm phòng vắc xin cho đàn gia súc, gia cầm năm 2020; Kế hoạch số 67/KH-CNTY-QLDB ngày 11/02/2020 của Chi cục Chăn nuôi và Thú y Quảng Trị về việc tiêm phòng vắc xin cho đàn gia súc, gia cầm năm 2020. Để chủ động phòng chống dịch bệnh, hạn chế thấp nhất thiệt hại do dịch bệnh gây ra UBND huyện yêu cầu Phòng Nông nghiệp-PTNT, Trạm Chăn nuôi - Thú y, UBND các xã, thị trấn tập trung chỉ đạo thực hiện nghiêm túc công tác tiêm phòng gia súc, gia cầm với những nội dung sau:

1. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, quán triệt mục đích, ý nghĩa lợi ích của công tác tiêm phòng gia súc, gia cầm để các tổ chức và cá nhân có chăn nuôi gia súc, gia cầm tự giác chấp hành triệt để công tác tiêm phòng theo đúng tinh thần nội dung Chỉ thị số 2349/CT- BNN ngày 06/8/2008 của Bộ Nông nghiệp&PTNT, nếu không tham gia tiêm phòng khi dịch bệnh xảy ra gây thiệt hại phải chịu trách nhiệm trước pháp luật và không được hỗ trợ kinh phí theo Nghị định 02/2017/NĐ-CP ngày 09/01/2017 của Chính phủ về cơ chế, chính sách hỗ trợ sản xuất nông nghiệp để khôi phục vùng bị thiệt hại do thiên tai, dịch bệnh. Quyết định số 27/2017/QĐ-UBND ngày 25/10/2017 của UBND tỉnh Quảng Trị quy định mức hỗ trợ để khôi phục sản xuất nông nghiệp vùng bị thiệt hại do thiên tai, dịch bệnh trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

2. UBND các xã, thị trấn quản lý chặt chẽ đàn gia súc, gia cầm, xây dựng kế hoạch tiêm phòng cụ thể và tổ chức triển khai kế hoạch tiêm phòng gia súc trên địa bàn, có sự phân giao chỉ tiêu tiêm phòng cụ thể cho từng đơn vị HTX, đồng thời huy động toàn bộ lực lượng cán bộ Thú y cơ sở để triển khai việc thực hiện tiêm phòng đảm bảo chất lượng, **nhANH GỌN, ĐÚNG TIẾN ĐỘ, ĐÚNG THỜI GIAN QUY ĐỊNH,**

đạt tỷ lệ cao nhất. Phân công cán bộ phụ trách từng đơn vị để kiểm tra giám sát, đôn đốc việc thực hiện công tác tiêm phòng. Thường xuyên theo dõi diễn biến dịch, đặc biệt là dịch cúm gia cầm, dịch tai xanh, dịch lở mồm long móng, dịch tả lợn Châu Phi để có kế hoạch phòng chống kịp thời khi dịch xảy ra.

3. Trong quá trình tổ chức tiêm phòng các địa phương, cơ quan ban ngành liên quan cập nhật đầy đủ các thông tin về tiêm phòng của các hộ chăn nuôi. Đồng thời theo dõi diễn biến của đàn gia súc sau tiêm phòng để có kế hoạch ứng phó kịp thời.

4. Chỉ đạo các HTX tổ chức dịch vụ thú y theo phương án sản xuất đã đề ra. Trích một phần kinh phí trong quỹ khuyến nông hỗ trợ cho công tác tiêm phòng.

5. Trạm Chăn nuôi & Thú y Triệu Phong có trách nhiệm cung ứng đầy đủ số lượng và chất lượng các loại vắc xin tiêm phòng, trên cơ sở chỉ tiêu UBND huyện giao. Phân công cán bộ phụ trách địa bàn phối hợp với UBND các xã, thị trấn, các HTX, các đơn vị sản xuất tổ chức tiêm phòng đạt chỉ tiêu kế hoạch đề ra.

6. Phòng Nông nghiệp & PTNT huyện tăng cường công tác quản lý nhà nước, đôn đốc chỉ đạo, các đơn vị, địa phương thực hiện tốt công tác tiêm phòng gia súc vụ Đông Xuân năm 2020.

7. Thời gian, đối tượng tiêm phòng: **Bắt đầu từ 01/3/2020** cụ thể như sau:

7.1. Đối với trâu bò:

- Tháng 3/2020 tiêm vắc xin THT trâu bò nhũ hoá, vắc xin keo phèn (có phát giấy chứng nhận tiêm phòng).

- Tháng 3/2020 tiêm vắc xin LMLM nhị giá type O và A.

- Các tháng còn lại tiêm bổ sung cho đàn mới; Rà soát tổ chức tiêm phòng bổ sung tại những địa phương có tỷ lệ tiêm thấp.

7.2. Đối với lợn:

- Tháng 3/2020 tiêm Vắc xin Tụ huyết trùng + Phó thương hàn, vắc xin Dịch tả lợn Châu Phi cho toàn đàn (có phát giấy chứng nhận tiêm phòng).

- Các tháng còn lại tiêm bổ sung cho đàn mới; Rà soát tổ chức tiêm phòng bổ sung tại những địa phương có tỷ lệ tiêm thấp.

7.3. Đối với chó:

- Tháng 4/2020: Từ ngày 01/4 đến 30/4/2020: Tiêm vắc xin đại chó;

- Các tháng còn lại: rà soát tổ chức tiêm phòng bổ sung tại những địa phương có tỷ lệ tiêm đạt thấp.

7.4. Đối với gia cầm:

Tiêm phòng vắc xin H5N1

Mũi 1: Từ 15/3 đến 30/3 năm 2020

Mũi 2: Từ 05/4 đến 25/4/2020 (Sau thời gian tiêm mũi 1 là 28 ngày)

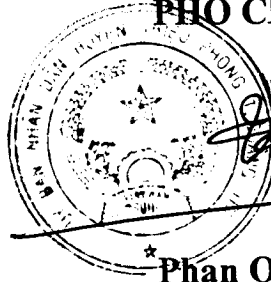
- Các tháng còn lại tiêm bổ sung cho đàn mới.

UBND huyện yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, ban, ngành liên quan, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn tổ chức thực hiện nghiêm túc. Giao Phòng Nông nghiệp & PTNT phối hợp với Trạm Chăn nuôi & Thú y theo dõi, đôn đốc và báo cáo kết quả thực hiện về UBND huyện qua Văn phòng HĐND-UBND huyện./.

Nơi nhận: ✕

- Như trên;
- Sở NN-PTNT;
- TV Huyện ủy; (b/c)
- TT HĐND huyện;
- CT, PCT UBND huyện;
- UBMT, các đoàn thể cấp huyện;
- Phòng Tài chính - KH huyện;
- Trung tâm VHHT - TDTT huyện;
- Lưu: VTUB, NN.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Phan Quang Giải

CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH TIÊM PHÒNG VU ĐÔNG XUÂN NĂM 2020
(Kèm theo Công văn số 593/UBND ngày 28/02/2020 của UBND huyện)



TT	ĐƠN VỊ (xã)	TỔNG ĐÀN		KẾ HOẠCH GIAO Gia súc trong diện tiêm				GHI CHÚ
		Trâu, bò	Lợn	Trâu, bò	Tụ huyết trùng Lợn	Dịch tả Lợn		
1	Triệu Thành	395	3.377	250	2.020	2.020	630	
2	Triệu Lăng	321	555	190	330	330	300	
3	Triệu Giang	515	796	310	480	480	220	
4	Triệu Đại	367	1.220	220	730	730	250	
5	Triệu Tài	224	3.263	130	1.960	1.960	520	
6	Triệu Độ	518	1.423	310	850	850	370	
7	Triệu Phước	516	307	310	180	180	300	
8	Triệu Sơn	200	1.365	120	820	820	230	
9	Triệu Thượng	1091	2.131	650	1.280	1.280	290	
10	Triệu An	358	778	210	470	470	180	
11	Triệu Vân	370	2.336	220	1.400	1.400	450	
12	Triệu Trung	220	2.266	130	1.360	1.360	520	
13	Triệu Long	358	3.661	210	2.190	2.190	480	
14	TT. Ái Tử	154	438	100	260	260	150	
15	Triệu Trạch	1062	2.459	620	1.470	1.470	580	
16	Triệu Thuận	355	1.207	210	720	720	220	
17	Triệu Hòa	380	2.347	230	1.410	1.410	340	
18	Triệu Ái	1092	1.007	650	600	600	510	
	Tổng	8.496	30.936	5.070	18.530	18.530	6.540	